

TAND HUYỆN TÂN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU

Số: 46/2019/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Uyên, ngày 01 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 55/2019/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 9 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị N, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản V, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Lò Văn P, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản H, xã P, huyện, T tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đoàn Thị N và anh Lò Văn P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị N và anh Lò Văn P thuận tình ly hôn.

Về nuôi con: Chị Đoàn Thị N và anh Lò Văn P có một con chung tên là Lò Thái B, sinh ngày 04/9/2018. Chị Đoàn Thị N và anh Lò Văn P thỏa thuận như sau:

Chị Đoàn Thị N được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lò Thái B cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi), có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đoàn Thị N không yêu cầu anh Lò Văn P cấp dưỡng nuôi con chung, anh P nhất trí.

Sau khi ly hôn anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung: Chị Đoàn Thị N và anh Lò Văn P không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đoàn Thị N và anh Lò Văn P mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận Chị Đoàn Thị N đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Đoàn Thị N số tiền 225.000 đồng (*Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: AA/2010/0003451 ngày 30/9/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Anh Lò Văn P phải nộp 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Uyên;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Bình